

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 21 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2025/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2025, giữa: Chị Nguyễn Thị T; nơi cư trú: thôn N, xã L, tỉnh Quảng Trị và anh Đinh Minh T; nơi cư trú: thôn V, xã N, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Đinh Nguyễn Gia L, sinh ngày 17/4/2013 và Đinh Tiến Đ, sinh ngày 30/11/2014. Sau khi ly hôn, giao cả 02 con chung cho anh Đinh Minh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng với anh T mỗi tháng cho mỗi người con số tiền là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 10/2025 trở đi cho đến khi con thành niên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng như không cho ai vay nợ của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để nộp sung ngân sách nhà nước. Số tiền án phí chị T phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu số 0000340, ngày 30 tháng 9 năm 2025.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- UBND xã L;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực